UBND XÃ MINH CHÂU
TRƯỜNG MN DIỄN CÁT

BÔ CÔNG CỤ THEO DÕI SỰ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ MG 3-4 TUỔI
NĂM HỌC 2025-2026

TT	MỤC TIÊU	MINH CHỨNG	PHƯƠNG PHÁP THEO DÕI	PHƯƠNG TIỆN THỰC HIỆN	CÁCH THỰC HIỆN
	I.Phát triển thể chất				
	**** Dinh dưỡng và sức khoẻ***				
1	1. Trẻ khỏe mạnh, cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo yêu cầu lứa tuổi	Kết quả cân đo trẻ của lớp/ của trường.Sổ theo dõi sức khoẻ trẻ qua biểu đồ.Thực đơn hàng ngày	Quan sát hoạt động của trẻ. Ghi chép, đánh giá.	- Sổ theo dõi sức khỏe trẻ, Cân, thước đo…	- Tổ chức cho trẻ mọi lúc mọi nơi
2	2. Trẻ biết ăn để chóng lớn, khoẻ mạnh và chấp nhận ăn nhiều loại thức ăn khác nhau. Trẻ có một số hành vi tốt trong ăn uống và vệ sinh khi được nhắc nhở	Các món ăn hàng ngày.Thực đơn.Hình ảnh, video về tổ chức bữa ăn; HĐ chơi ở các góc.	Quan sát hoạt động của trẻ.Thực hành, Phân công thực hiện nhiệm vụ.	Các món ăn, đồ dùng ăn uống .Đồ chơi nấu ăn.	- Tổ chức bữa ăn. Trò chuyện trong giờ học
3	3. Nói đúng tên một số thực phẩm quen thuộc khi nhìn vật thật hoặc tranh ảnh (thịt, cá trứng, sữa...)	Các món ăn; Góc chơi phân vai; hình ảnh; tranh ảnh về các món ăn	Thực hành; quan sat	Góc chơi; đồ chơi; tranh ảnh	Tổ chức bữa ăn; bufet; chơi nấu ăn
4	4. Trẻ biết thực hiện được một số việc đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn (rửa tay, lau mặt, súc miệng, tháo tất, cởi quần áo…)	Hình ảnh trẻ thực hiện VS cá nhân; Video; tranh ảnh; bài hát; bài thơ	Thực hành; quan sat	Nước; xà phòng; kem đánh răng; bàn chải đánh răng; khăn rửa mặt…	HĐVS; rửa tay trước khi ăn, sau khi chơi bẩn và đi vệ sinh
5	5. Trẻ nhận ra và tránh một số vật dụng nguy hiểm khi được nhắc nhở.	Video; tranh ảnh; đồ dụng dụng cụ về vật dụng nguy hiểm	QS; Đàm thoại;	Đồ dùng đồ chươi; tranh ảnh;	HĐ mọi lúc mọi nơi

6	6. Trẻ giữ thăng bằng và kiểm soát được các vận động khi đi và chạy (đi/chạy thay đổi tốc độ theo đúng hiệu lệnh, chạy liên tục trong đường dích dắc (3-4 điểm) không lệch ra ngoài	Giáo án. Hình ảnh; video trẻ thực hiện vận động. Phiếu đánh giá hoạt động	Quan sát hoạt động của trẻ.Đánh giá sự tiến bộ của trẻ	Sân tập bằng phẳng, an toàn. Dụng cụ thể dục	Tổ chức giờ thể dục Chơi ngoài trời.
7	7. Trẻ nhanh nhẹn, khéo léo khi thực hiện vận động: bò, trườn, trèo	Giáo án. Hình ảnh; video trẻ thực hiện vận động. Phiếu đánh giá hoạt động	Quan sát hoạt động của trẻ.Đánh giá sự tiến bộ của trẻ	Sân tập bằng phẳng, an toàn. Dụng cụ thể dục	Tổ chức giờ thể dục Chơi ngoài trời.
8	8. Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo léo trong thực hiện bài tập tổng hợp (chạy 15 m liên tục, ném trúng đích ngang (xa 1,5m)	Giáo án. Hình ảnh; video trẻ thực hiện vận động. Phiếu đánh giá hoạt động	Quan sát hoạt động của trẻ.Đánh giá sự tiến bộ của trẻ	Sân tập bằng phẳng, an toàn. Dụng cụ thể dục	Tổ chức giờ thể dục Chơi ngoài trời.
9	9. Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay trong một số hoạt động (vẽ hình tròn, cắt được một đoạn 10cm...)	Hình ảnh trẻ thực hiện vậ động; phiếu đánh giá trẻ	Quan sát hoạt động của trẻ.Đánh giá sự tiến bộ của trẻ	Sân tập bằng phẳng, an toàn. Dụng cụ thể dục	Tổ chức hoạt động mọi lúc mọi nơi.
	II.Phát triển nhận thức				
	Khám phá khoa học				
10	10. Trẻ biết chức năng của các giác quan và một số bộ phận khác của cơ thể	Giáo án.Tranh ảnh, video hoặc powerpoint	Yêu cầu trẻ làm bài tập. Đàm thoại. Đánh giá	Tranh ảnh; video; bản thân trẻ	- Tổ chức hoạt động học hoặc hoạt động mọi lúc mọi nơi
11	11. Trẻ biết phân phân loại các đối tượng theo một dấu hiệu nổi bật	Bài tập, trò chơi phan nhóm phân loại. Hình ảnh, video	Quan sát . Thực hành. Tạo tình huống	Tranh ảnh, đồ chơi Tranh ảnh, vật thật về đồ vËt, hoa qu¶, c©y cèi, con vËt	Tổ chức hoạt động học hoặc hoạt động mọi lúc mọi nơi
12	12. Trẻ nhận biết được đặc điểm nổi bật và lợi ích của một số loại cây, hoa, quả, con vật quen thuộc	Bài tập, trò chơi phân nhóm phân loại. Hình ảnh, video	Quan sát . Thực hành. Tạo tình huống	Tranh ảnh, đồ chơi Tranh ảnh, vật thật về đồ vËt, hoa qu¶, c©y cèi, con vËt	Tổ chức hoạt động học hoặc hoạt động mọi lúc mọi nơi

13	13. Trẻ biết gọi tên, đặc điểm, cấu tạo, công dụng của một số phương tiện giao thông quen thuộc	Video trẻ trải nghiệm nghề nông. Hình ảnh; các PTGT gần gũi quen thuộc của nghề	Quan sát hoạt động của trẻ.	Trò chuyện, đặt câu hỏi	Tổ chức hoạt động học hoặc hoạt động mọi lúc mọi nơi
14	14. Trẻ nhận biết được một số hiện tượng tự nhiên gần gũi, quen thuộc (mưa, nắng, ngày, đêm, cát, đá, sỏi…)	Video trẻ trải nghiệm nghề nông. Hình ảnh; về HTTN	Quan sát hoạt động của trẻ. Tạo tình huống	Trò chuyện, đặt câu hỏi	Tổ chức hoạt động học hoặc hoạt động mọi lúc mọi nơi
	**** LQ với 1 số khái niệm sơ đẳng về toán***				
15	15. Trẻ đếm trên các đối tượng giống nhau và đếm đến 5. Biết so sánh số lượng giữa 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 5 bằng các cách khác nhau	KH giáo dục.Bài tập; trò chơi ;Hình ảnh, video minh hoạ	Quan sát hoạt động của trẻ. Yêu cầu trẻ làm bài tập	các loại đồ dùng, đồ chơi; Trò chơi đếm các đối tượng trong phạm vi 5	Tổ chức hoạt động học hoặc hoạt động mọi lúc mọi nơi
16	16. Trẻ biết tách, gộp 2 nhóm đối tượng cùng loại trong phạm vi 5	Giáo án; trò chươi; hình ảnh , video trẻ hoạt động	Thực hành; Bài tập; Làm việc nhóm	các loại đồ dùng, đồ chơi; Trò chơi đếm các đối tượng trong phạm vi 5	Tổ chức hoạt động học hoặc hoạt động mọi lúc mọi nơi
17	17. Trẻ nhận dạng, gọi tên được các hình (tròn, vuông, tam giác, chữ nhật)	Giáo án; trò chươi; hình ảnh , video trẻ hoạt động	Thực hành; Bài tập; Làm việc nhóm	Hình hình học; trò chơi; bài tập	HĐH; mọi lúc mọi nơi
18	18. Trẻ biết so sánh 2 đối tượng về kích thước (to hơn, nhỏ hơn, cao hơn, thấp hơn, bằng nhau)	Giáo án; trò chươi; hình ảnh , video trẻ hoạt động	Thực hành; Bài tập; Làm việc nhóm	các loại đồ dùng, đồ chơi; Trò chơi đếm các đối tượng có kích thước, to, nhỏ,cao thấp…	Tổ chức hoạt động học hoặc hoạt động mọi lúc mọi nơi
19	19. Trẻ sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đối tượng trong không gian so với bản thân	Giáo án; trò chươi; hình ảnh , video trẻ hoạt động	Thực hành; Bài tập; Làm việc nhóm	Trò chơi; đồ chơi	HĐH; mọi lúc mọi nơi
	** Khám phá xã hội*				

20	20. Trẻ nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân khi được hỏi, trò chuyện; tên bố, mẹ và các thành viên trong gia đình, tên trường lớp, cô giáo, bạn, đồ chơi, đồ dùng về lớp học, trường mầm non	Giáo án; Trò chơi; video về trường MN. Hình ảnh trẻ hoạt động	Quan sát hoạt động của trẻ.	- Trò chuyện, đặt câu hỏi	Tổ chức hoạt động học hoặc hoạt động mọi lúc mọi nơi
	III. Phát triển ngôn ngữ				
	**** Nghe hiểu lời nói***				
21	21. Trẻ lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại	Hệ thống câu hỏi Đánh giá sự tiến bộ của trẻ	Quan sát hoạt động của trẻ	Một số bài tập (cô đặt ra yêu cầu , trẻ thực hiện như tranh ảnh	Các hoạt động trong ngày. Hoạt động mọi lúc, mọi nơi
22	22. Trẻ hiểu nghĩa của từ khái quát gần gũi: đồ chơi, quần áo, hoa...	Nghe hiểu lời noí và làm theo yêu cầu đơn giản	Quan sát hoạt động của trẻ	Một số bài tập	hoạt động hàng ngày. hoạt động mọi lúc, mọi nơi
	** Sử dụng lời nói trong cuộc sống hằng ngày*				
23	23. Nói rõ tiếng, đủ nghe, biết sử dụng các từ " Dạ, thưa, vâng ạ"...trong giao tiếp	Trò chơi; bài tập	- Trao đổi đàm thoại. Tạo dựng tình huống	Tranh ảnh minh họa	Trong các hoạt động , ở mọi lúc, mọi nơi
24	24. Trẻ kể lại chuyện đơn giản đã được nghe với sự giúp đỡ của người lớn	- Nghe kể chuyện; Thiết kế câu chuyện; rối tau; rối bóng	Quan sát hoạt động của trẻ	- Một số câu chuyện	- Tổ chức hoạt động học hoặc hoạt động mọi lúc mọi nơi
25	25. Trẻ biết bắt chước giọng nói của nhân vật trong chuyện				
26	26. Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao	Các bài thơ ca dao, đồng dao theo chủ đề.	Quan sát hoạt động của trẻ	Một số bài thơ,ca dao, đồng dao…	Hoạt động học
	** Làm quen với việc đọc-viết*				
27	27. Trẻ biết nhìn vào tranh minh họa và gọi tên nhân vật theo tranh, thích vẽ, "viết" nguệch ngoạc	Tranh ảnh; video; rối que	Quan sát hoạt động của trẻ	Đồ dùng cho trẻ hoạt động giờ học	HĐH. Theo dõi quá trình HĐ của trẻ và trao đổi cùng với giáo viên
	IV Phát triển tình cảm XH				

	* Phát triển tình cảm				
28	28. Trẻ nhận ra cảm xúc và biết biểu lộ cảm xúc qua nét mặt, giọng nói, tranh ảnh	Tranh ảnh về các khuôn mặt biểu lộ cảm xúc.	Quan sát hoạt động của trẻ	Tạo tình huống cho trẻ hoạt động.	Tổ chức hoạt động học hoặc hoạt động mọi lúc mọi nơi.
29	29. Trẻ nhận ra hình ảnh Bác Hồ và kính yêu Bác				
	** Phát triển kỹ năng xã hội*				
30	30. Trẻ cố gắng thực hiện công việc đơn giản được giao (xếp đồ chơi...)	Thực hiện nề nếp trong các hoạt động.	Quan sát hoạt động của trẻ	Đồ chơi ; giao nhiệm vụ	Tổ chức hoạt động góc hoặc hoạt động mọi lúc mọi nơi
31	31. Trẻ thực hiện một số quy định ở lớp và gia đình	Một số tình huống cho trẻ thực hành. Xem video về bỏ rác đúng nơi quy định	Quan sát hoạt động của trẻ	Đưa ra một số yêu cầu trẻ làm bài tập. QS hoạt động của trẻ.	Tổ chức hoạt động học hoặc hoạt động mọi lúc mọi nơi.
32	32. Trẻ manh dạn tham gia vào các hoạt động, và mạnh dạn khi trả lời các câu hỏi; biết chào hỏi, nói lời cảm ơn, xin lỗi khi được nhắc nhở	Hình ảnh; trò chơi; video HĐ của trẻ	Quan sát hoạt động của trẻ	Bài tập; trò chơi	Tổ chức hoạt động học hoặc hoạt động mọi lúc mọi nơi.
	V. Phát triển thẩm mỹ				
	** Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của thiên*				
33	33. Trẻ chú ý nghe, tỏ thích thú nghe nhạc, nghe hát, tỏ ra thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư..) theo bài hát, bản nhạc quen thuộc	Bài hát; thơ; ca doa; đồng dao theo chủ đề.	Quan sát hoạt động của trẻ qua tiết học âm nhạc, LQVVH hoặc mọi lúc, mọi nơi	Đàn ghi giai điệu một số bài hát	Tổ chức giờ học âm nhạc , LQVVH và hoạt động mọi lúc, mọi nơi.
	** Một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình*				
34	34. Trẻ hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc; biết vận động đơn giản theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh hoạ...)	Bài hát theo độ tuổi	Quan sát hoạt động của trẻ	Đàn ghi giai điệu, lơi ca một số bài hát	Tổ chức giờ học âm nhạc, hoạt động mọi lúc, mọi nơi.

35	35. Trẻ biết tô, vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh đơn giản; biết sử dụng một số kỹ năng: xé, dán trong hoạt động tạo hình tạo thành sản phẩm đơn giản	SP của trẻ.SP của giáo viên	Quan sát hoạt động của trẻ	Đồ dùng cho trẻ hoạt động giờ học	HĐH; HĐG; HĐC
36	36. Trẻ biết làm lõm, dỗ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết	SP của trẻ.SP của giáo viên	Quan sát hoạt động của trẻ	Đất nặn; đồ chơi	HĐH; HĐG; HĐC
	** Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật*				
37	37. Trẻ biết vận động theo ý thích các bài hát, bản nhạc quen thuộc	Bài hát cho trẻ vận động. Dụng cụ, đạo cụ cho trẻ vận động	Thực hành; QS; ĐT; Đánh giá	Giai điệu bài hát; Dụng cụ âm nhạc.	HĐH.TDS; HĐTT
38	38. Trẻ tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích	SP của trẻ.SP của giáo viên	Quan sát hoạt động của trẻ	Sản phẩm tạo hình	- Hoạt động học
	Mục tiêu bổ sung nội dung tăng cường				
39	*39. Tin học:* Trẻ biết tắt, mở máy, rê chuột để bấm chơi các trò chơi trên máy tính	Máy tính; trò chơi; video	Quan sát hoạt động của trẻ	Trẻ thực hành trên máy tính qua các trò chơi; bài hát; bài tập…	HĐ mọi lúc mọi nơi
40	*40. Ngoại ngữ:* Nghe và nhận diện, nhận biết được một số từ chỉ người, tên gọi đồ vật, sự vật hiện tượng và hành động rất đơn giản quen thuộc với lứa tuổi; Nghe và nắc lại được từ chỉ số từ 1 đến 3, một số từ, cụm từ rất đơn giản, quen thuộc với lứa tuổi	Tranh ảnh; từ và cụm từ chỉ sự vật hiện tượng;	Quan sát hoạt động của trẻ	Phòng học; tranh ảnh; máy vi tính	Giờ học tăng cường; HĐ chơi tự do…

Minh Châu, ngày 29 tháng 8 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

Hồ Thị Thắm